

Số: *56* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *31* tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên**  
**tỉnh Thái Nguyên năm 2024**

Thực hiện Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 4373/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 19/4/2022 về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; sau khi xem xét Tờ trình số 157/TTr-SNV ngày 29/02/2024 của Sở Nội vụ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên năm 2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, triển khai thực hiện theo Quyết định số 4373/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi chung là *Chương trình phát triển thanh niên*) thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, gắn với thực hiện Luật Thanh niên ngày 16/6/2020.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình phát triển thanh niên gắn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; xác định rõ lộ trình, tiến độ thực hiện bảo đảm đánh giá, điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên kịp thời, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực tiễn phát triển thanh niên.

- Xác định cụ thể trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên.

**2. Yêu cầu**

- Các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được UBND tỉnh phân công, bố trí và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển thanh niên bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả, tránh lãng phí.

- Bảo đảm hiệu quả công tác phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giữa các cơ quan, đơn vị với các tổ chức đoàn thể và các tổ chức của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

### **1. Mục tiêu 01: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên**

- Chỉ tiêu 01: 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ tiêu 02: 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 85% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Chỉ tiêu 03: 75% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

### **2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo**

- Chỉ tiêu 01: 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Chỉ tiêu 02: Trên 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; trên 95% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Chỉ tiêu 03: Phần đầu tăng 8% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 8% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 7% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Chỉ tiêu 04: Có ít nhất 30% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

### **3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao**

- Chỉ tiêu 01: 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.



- Chỉ tiêu 02: Phần đầu 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Chỉ tiêu 03: Phần đầu 68% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và giới thiệu việc làm; 50% thanh niên được đào tạo nghề và tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Có ít nhất 5.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Chỉ tiêu 04: Phần đầu tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 8%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 7%.

- Chỉ tiêu 05: Phần đầu có ít nhất 60% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 40% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 15% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

#### **4. Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên**

- Chỉ tiêu 01: Phần đầu trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; nâng cao chất lượng dân số; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (*trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%*).

- Chỉ tiêu 02: Phần đầu trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Chỉ tiêu 03: 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên là công nhân làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

#### **5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên**

- Chỉ tiêu 01: Phần đầu trên 90% thanh niên ở đô thị; 75% thanh niên ở nông thôn; 65% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Chỉ tiêu 02: Phần đầu ít nhất 80% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

### **6. Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc**

- Chỉ tiêu 01: 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Chỉ tiêu 02: Phần đầu 8% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 5% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Chỉ tiêu 03: 100% tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên các cấp và các tổ chức khác của thanh niên đủ điều kiện được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

*(Có Phụ lục chi tiết gửi kèm theo).*

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Chương trình phát triển thanh niên**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt, triển khai Chương trình phát triển thanh niên trong tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc lồng ghép các hội nghị phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật, tổng kết, triển khai nhiệm vụ để phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị. Qua đó, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền rộng rãi về Chương trình phát triển thanh niên, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên và các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trên các phương tiện thông tin đại chúng; mở chuyên trang, chuyên mục về Chương trình phát triển thanh niên trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử,... của cơ quan, đơn vị.



## **2. Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên**

Các cơ quan, đơn vị xác định việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cơ quan, đơn vị gắn với chức năng quản lý nhà nước, phải xây dựng Kế hoạch thực hiện hằng năm và theo từng giai đoạn gắn với các chỉ tiêu, lộ trình cụ thể; kế hoạch thực hiện cần bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Chương trình phát triển thanh niên, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời khi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phải lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên được UBND tỉnh giao để triển khai có hiệu quả.

## **3. Tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình, đề án, dự án thực hiện Chương trình phát triển thanh niên**

- Các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

- Bố trí, phân công cán bộ, công chức phụ trách công tác thanh niên, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tại cơ quan, đơn vị.

## **4. Theo dõi, kiểm tra, báo cáo đánh giá việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên**

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên theo chuyên đề, đột xuất hoặc lồng ghép kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các cơ quan, đơn vị để làm cơ sở, xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên phù hợp với thực tiễn.

# **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức chương trình phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị hằng năm vào nội dung đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo thuộc thẩm quyền của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức đối thoại với thanh niên trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

## **2. Các cơ quan, đơn vị**

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Mục II Kế hoạch này bảo đảm tiến độ thực hiện thống nhất các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu của năm và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) **trước ngày 05/12/2024** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

## **3. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ triển khai thực hiện, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tại Mục II Kế hoạch này và tham mưu tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

- Chỉ đạo các Huyện, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh.

## **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh**

Chỉ đạo trong hệ thống ngành dọc phối hợp với ngành chức năng có liên quan và UBND cùng cấp thực hiện Kế hoạch này và giám sát việc triển khai, kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

## **5. UBND các huyện, thành phố**

- Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024 của địa phương trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

- Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của địa phương.



- Hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Nội vụ đề tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên năm 2024, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Quốc gia về thanh niên;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
  - UBMTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Báo TN, Đài PT-TH tỉnh;
  - TTTT tỉnh;
  - Lưu: VT, NC.
- DungDQ\KH08/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**



## PHỤ LỤC

**Triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Thái Nguyên năm 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 56...../KH-UBND ngày 31.../.../2024 của UBND tỉnh)

| TT       | Mục tiêu/chỉ tiêu   | Cơ quan chủ trì thực hiện  | Cơ quan phối hợp   | Ghi chú |
|----------|---|--|--|---------|
| 1        | 2   | 3  | 4  | 5       |
| <b>I</b> | <b>Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên</b>  |  |  |         |
| 1        | <ul style="list-style-type: none"><li>- 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</li><li>- 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</li></ul>  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh.</li><li>- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.</li></ul>   | Tỉnh đoàn  |         |
| 2        | <ul style="list-style-type: none"><li>- 100% thanh niên là học sinh được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.</li><li>- 100% thanh niên là sinh viên tại các trường Đại học được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.</li><li>- 100% thanh niên là sinh viên tại các trường Cao đẳng được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.</li><li>- 85% thanh niên là công nhân được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.</li><li>- 80% thanh niên vùng nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Sở Giáo dục và Đào tạo.</li><li>- Đại học Thái Nguyên.</li><li>- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.</li><li>- UBND cấp huyện.</li><li>- UBND cấp huyện.</li></ul> | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên; Tỉnh đoàn  |         |
| 3        | 75% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng   | Sở Tư pháp   | Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện |         |



| TT         | Mục tiêu/chỉ tiêu  | Cơ quan chủ trì thực hiện   | Cơ quan phối hợp   | Ghi chú |
|------------|--|---|--|---------|
| 1          | 2  | 3   | 4  | 5       |
| <b>II</b>  | <b>Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo</b>  |   |  |         |
| 1          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% thanh niên là học sinh được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.</li> <li>- 100% thanh niên là sinh viên tại các trường Đại học được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.</li> <li>- 100% thanh niên là sinh viên tại các trường Cao đẳng được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Giáo dục và Đào tạo;</li> <li>- Đại học Thái Nguyên</li> <li>- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</li> </ul> | Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn   |         |
| 2          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương;</li> <li>- Trên 95% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.</li> </ul>   | Sở Giáo dục và Đào tạo  | Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; UBND cấp huyện  |         |
| 3          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu tăng 8% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống;</li> <li>- Phần đầu tăng 8% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì;</li> <li>- Phần đầu tăng 7% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).</li> </ul>   | Sở Khoa học và Công nghệ  | Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện |         |
| 4          | Có ít nhất 30% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật  | Sở Tư pháp  | Sở Nội vụ; Ban Dân tộc; UBND cấp huyện   |         |
| <b>III</b> | <b>Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao</b>  |   |  |         |

| TT | Mục tiêu/chỉ tiêu  | Cơ quan chủ trì thực hiện   | Cơ quan phối hợp  | Ghi chú |
|----|--|---|---|---------|
| 1  | 2  | 3   | 4   | 5       |
| 1  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% học sinh được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp.</li> <li>- 100% sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.</li> <li>- 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đại học Thái Nguyên.</li> <li>- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul> | Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn  |         |
| 2  | Phần đầu 30% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện |         |
| 3  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu 68% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm</li> <li>- Phần đầu 50% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm , ưu tiên việc làm tại chỗ</li> <li>- Hằng năm, có ít nhất 5.000 thanh niên được giải quyết việc làm.</li> </ul>   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện  |         |
| 4  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 8%.</li> <li>- Phần đầu tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 7%;</li> </ul>   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện  |         |
| 5  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu có ít nhất 60% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng.</li> <li>- Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 40% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> <li>- Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 15% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.</li> </ul> | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn                                      |         |



| TT        | Mục tiêu/chỉ tiêu   | Cơ quan chủ trì thực hiện  | Cơ quan phối hợp  | Ghi chú |
|-----------|---|--|---|---------|
| 1         | 2   | 3  | 4   | 5       |
| <b>IV</b> | <b>Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên</b>   |  |   |         |
| 1         | <p>- Phần đầu trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe.</p> <p>- Phần đầu trên 70% thanh niên được chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);</p> | <p>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Sở Y tế</p>                               | <p>Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện</p>   |         |
| 2         | <p>- Phần đầu trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.</p> <p>- Phần đầu trên 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn.</p> <p>- Phần đầu 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.</p>   | <p>Sở Y tế</p>   | <p>Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện</p> |         |
| 3         | <p>- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu;</p> <p>- Trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.</p>   | <p>- Bảo hiểm y tế xã hội tỉnh.</p> <p>- Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên</p> | <p>Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh Đoàn; UBND cấp huyện</p>  |         |
| <b>V</b>  | <b>Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên</b>  |  |   |         |

| TT        | Mục tiêu/chỉ tiêu  | Cơ quan chủ trì thực hiện       | Cơ quan phối hợp  | Ghi chú |
|-----------|--|---------------------------------|---|---------|
| 1         | 2  | 3                               | 4   | 5       |
| 1         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu trên 90% thanh niên ở đô thị được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.</li> <li>- Phần đầu trên 75% thanh niên ở nông thôn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.</li> <li>- Phần đầu trên 65% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.</li> </ul> | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc; Đài Phát thanh - Truyền hình; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện |         |
| 2         | Phần đầu ít nhất 80% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.  | Sở Thông tin và Truyền thông    | Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện             |         |
| <b>VI</b> | <b>Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc</b>  |                                 |   |         |
| 1         | 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ, có trình độ văn hóa phù hợp sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.   | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh         | Sở Nội vụ; Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện  |         |
| 2         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu đạt 8% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.</li> <li>- Phần đầu đạt 5% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.</li> </ul>  | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ  | Các cơ quan, đơn vị và địa phương   |         |



| TT | Mục tiêu/chỉ tiêu   | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp   | Ghi chú |
|----|---|---------------------------|--|---------|
| 1  | 2   | 3                         | 4  | 5       |
| 3  | 100% tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia. | Tỉnh đoàn                 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện |         |